TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T D** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST
Ngày 26-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Ái
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lương Khăm Niên
Bà Đặng Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Nhà tạm giữ Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **L V Đ**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 30 tháng 11 năm 1980 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Kh Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V Tr và con bà M Th H; vợ: V Th Th, con: Có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2022 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: **V V Th**, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1984 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Phòng, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V V Kh và con bà L Th Ng; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 17/01/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T D quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 07 tháng đến ngày 14/6/2021. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2022 đến nay. Có mặt

- *Người bào chữa cho các bị cáo*: Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*: Anh V Đ T, L V N. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Chị L Th L. Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/7/2022, V V Th đang ở tại nhà L V Đ, bản Kh Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Đ rủ Th cùng đi với Đ mua ma tuý về để bán kiếm lời và trả công cho Th bằng ma tuý để sử dụng, Th đồng ý. Sau đó Đồng điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu trắng đen xanh, biển kiểm soát 37D1-093.47 chở Th đi từ nhà ở bản Kh Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D đến khu vực bản Đ, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An tìm mua ma túy. Khi đến khu vực bản Đ thì Đ và Th gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng bên đường, Đvà Th đi lại gần bắt chuyện và hỏi người đàn ông "ông có mua được ma tuý không?", người đàn ông trả lời "có, đưa tiền đây mua cho?", nghe người đàn ông nói vậy Đ lấy trong người ra đồng thời đưa cho người đàn ông 1.000.000đ. Người đàn ông cầm tiền rồi đi đâu đó một lúc sau quay lại đưa cho Đồng 01 gói Heroine và 01 gói hồng phiến (ma tuý tổng hợp) đều được gói bằng bao potylen màu trắng, Đ cầm lấy số ma tuý mua được rồi mở gói hồng phiến (ma tuý tổng hợp) ra cùng với Th chia nhau sử dụng tại chỗ hết số hồng phiến. Còn lại gói ma tuý Heroine Đ cất giấu trong người rồi điều khiển xe máy chở Th đi về. Về đến nhà Đ đem gói Heroine mua được mở ra chia làm thành 08 gói nhỏ đều được gói bằng mảnh giấy màu trắng, sau đó bỏ 08 gói ma tuý đó vào trong một cái lọ nhựa màu trắng rồi đưa cho Th và nói "em cất đi, khi nào có ai mua thì em bán cho họ, bán một gói một trăm nghìn đồng", Th đồng ý cầm lấy lọ nhựa đựng 08 gói Heroine rồi đi ra ngoài nhà của Đ cất giấu lọ nhựa đựng 08 gói Heroine đó trong bụi cây xả, mục đích để thuận lợi cho việc bán ma tuý cho người nghiện kiếm lời. Số ma tuý còn lại Đ gói lại bằng giấy trắng đồng thời gói một lớp bên ngoài bằng bao potylen màu đen, sau đó bỏ gói ma tuý đó vào trong một cái lọ nhựa màu trắng khác rồi cất giấu trong thân cây nứa tại khu vực để củi nhà Đ. Sau đó L V Đ và V V Th đã 02 lần hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 16 giờ ngày 10/7/2022, khi L V Đ và V V Th đang ở tại nhà Đ thì V Đ T, sinh năm 1988, trú tại bản C M, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma tuý Heroine để sử dụng thì Đ đồng ý và nói T đến nhà Đ mà mua, đồng thời Đ cũng nói với Th "tí nữa thằng T đến mua ma tuý, em lấy ma tuý bán cho hắn một gói". Sau đó Th ra bụi cây xả nơi Th cất giấu lọ nhựa đựng 08 gói Heroine mở ra lấy 01 gói Heroine bằng giấy màu trắng ra rồi gói thêm một lớp bao potylen màu đen bên ngoài. Số ma tuý còn lại Th tiếp tục cất

giấu ở bụi cây xả. Khoảng 30 phút sau thì T đến ngoài nhà lúc đó Đ nói Th đem ma tuý ra bán cho T, Th đã bán cho T 01 gói Heroine với giá 100.000đ, tiền bán ma tuý được Th đưa vào nhà cho Đ cất. Mua được ma túy Heroine T đi về và sử dụng hết số ma túy mua được của Đ và Th.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Đ và Th đang ở tại nhà Đ thì L V N, sinh năm 1980 trú tại bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho Đ hỏi "còn Heroine không bán cho ba gói?", Đ đồng ý và hẹn với N địa điểm bán ma tuý tại nghĩa trang bản Ph, thị trấn Th Gi, huyện T D. Sau đó Đ nói với Th "N mua ba gói ma tuý, em lấy ma tuý ra nghĩa trang bản Ph, thị trấn Th Gi bán ma tuý cho anh N", Th đồng ý đồng thời Th nói với Đ "cho Th một gói ma tuý về nhà sử dụng", thì Đ đồng ý. Sau đó Th ra bụi cây xả nơi Th cất giấu ma tuý lấy 04 gói Heroine bằng giấy màu trắng trong lọ nhựa màu trắng ra, số ma tuý còn lại Th tiếp tục cất giấu ở bụi cây xả, sau đó Th mang theo 04 gói Heroine đó điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu trắng đen xanh, biển kiểm soát 37D1-093.47 của Đ đi đến nghĩa trang bản Ph, thị trấn Th Gi như đã hẹn bán 03 gói ma tuý Heroine cho N với số tiền 290.000đ. Mua được ma túy Heroine N đi về và sử dụng hết số ma túy mua được của Th. Sau khi bán ma tuý cho N xong Th cầm tiền và 01 gói ma tuý về nhà của Th tại bản Ph, thị trấn Th Gi, huyện T D, sau đó sử dụng hết gói ma tuý đưa về. L V Đ biết được Th đã bán ma tuý cho N xong và thu số tiền 290.000đ, sau đó Đ ra bụi cây xả lấy số ma tuý còn lại Th cất giấu và sử dụng hết.

Nhận thức được hành vi của mình đã thực hiện là vi phạm pháp luật khoảng 15 giờ ngày 11/7/2022, V V Th đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An để tự thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý do mình đã gây ra đồng thời khai ra những người có liên quan và giao nộp số tiền 180.000đ là tiền do Th bán ma tuý mà có cho cơ quan điều tra gồm: 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ có mã số hiệu lần lượt là OQ 17038601; NV 19687727; YZ 21523208); 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ có mã số hiệu lần lượt là GZ 11406674; OC 20978493; AR 13259677). Còn số tiền 110.000 đồng Th đã tiêu xài cá nhân hết.

Trên cơ sở lời khai của V V Th, V Đ T và L V N khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày tại bản Kh Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh khám xét khẩn cấp đối với L V Đ về hành vi Mua bán trái phép chất ma tuý. Quá trình khám xét Công an phát hiện thu giữ trong thân ống cây nứa tại đống củi nhà Đồng 01 lọ nhựa màu trắng bên trong chứa 01 gói bên ngoài bằng bao potylen màu đen, tiếp theo bằng mảnh giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng L V Đ khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroine của Đồng và V V Th mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 1019/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 19/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L V Đ và V V Th gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 0,79 (không phẩy bảy mươi chín) gam.

Kết luận giám định số 313/KL-KTHS(Đ3-TL) ngày 30/8/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Số tiền 180.000đ (một trăm tám mươi nghìn đồng) (có bảng kê mệnh giá, mã số hiệu tiền kèm theo) gồm: 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng); 03 (ba) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000đ (mười nghìn đồng) gửi giám định là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 123/CT-VKS-TD ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố các bị cáo L V Đ, V V Th về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L V Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V Th từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho các bị cáo; xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật, truy thu từ bị cáo Đ số tiền 100.000đ và bị cáo Th số tiền 110.000đ sung ngân sách nhà nước.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc nhận thức pháp luật của các bị cáo đang còn hạn chế, cư trú ở vùng sâu, vùng xa nên lượng hình ở mức thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên đối với các bị cáo cụ thể là 07 năm tù, miễn án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L V Đ, V V Th đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/7/2022 tại khu vực thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An L V Đ và V V Th đã 02 lần có hành vi bán trái phép ma túy Heroine cho V Đ T và L V N thu số tiền 390.000đ. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/7/2022, tại bản Kh Ch, thị trấn Th Gi, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L V Đ và V V Th tàng trữ trái phép 0,79 gam ma tuý Heroine với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An khám xét khẩn cấp chỗ ở phát hiện. Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T D đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung là cần thiết. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo thực hiện tội phạm thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, câu kết một cách chặt chẽ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Đồng và bị cáo Th đều là người thực hành tích cực nên cần lên mức hình phạt ngang nhau là thỏa đáng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Th có 01 tiền sự nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Th tự thú về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r

khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Và lượng hình các bị cáo ở mức thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo lập từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo Đ và Th vào ngày 10/7/2022. Do không xác định được lai lịch của người đàn ông đó, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với V Đ T và L V N là những người đã có hành vi mua sử dụng trái phép chất ma túy, hành vi này không cấu thành tội phạm. Vì vậy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương nơi họ sinh sống quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng:

+ 0,79g gam Heroine (đã lấy 0,2 để đi giám định) cùng vỏ giấy niêm phong cũ là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy;

+ 01 lọ nhựa màu trắng là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

+ 01 thẻ sim số thuê bao 0377.030.937 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo L V Đ và 02 thẻ sim số thuê bao 0763.195.084 và 0334.285.759 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, màu xanh thu giữ của bị cáo V V Th, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo L V Đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo V V Th là vật chứng của vụ án cần bán đấu giá sung ngân sách nhà nước.

+ Số tiền 180.000đ bị cáo V V Th giao nộp cho cơ quan điều tra công an huyện T D là tiền do các bị cáo bán Heroine mà có nên cần sung ngân sách nhà nước.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, sơn màu trắng đen xanh, biển kiểm soát 37D1-093.47. Quá trình điều tra cơ quan điều tra Công an huyện T D trả lại cho chủ sở hữu Lô Văn Linh là đúng theo quy định của pháp luật.

[8] Biện pháp tư pháp: Truy thu sung ngân sách nhà nước từ bị cáo L V Đ số tiền 100.000đ và truy thu bị cáo V V Th số tiền 110.000đ do các bị cáo bán Heroine mà có.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát

viên, Người bào chữa miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo L V Đ, V V Th phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L V Đ.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo V V Th.

- Xử phạt: L V Đ 07 (*Bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2022.

- Xử phạt: V V Th 07 (*Bảy*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2022

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Truy thu: Bị cáo L V Đ số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng)* và bị cáo V V Th số tiền 110.000đ (*Một trăm mười nghìn đồng)* nộp ngân sách nhà nước.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine cùng vỏ giấy niêm phong cũ;

+ Tiêu hủy: 01 lọ nhựa màu trắng, 01 thẻ sim số thuê bao 0377.030.937 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh thu giữ của bị cáo L V Đ và 02 thẻ sim số thuê bao 0763.195.084 và 0334.285.759 gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, màu xanh thu giữ của bị cáo V V Th;

+ Bán đấu giá sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo L V Đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s, màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo V V Th.

(Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận ngày 07.10.2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

+ Sung ngân sách nhà nước số tiền 180.000đ (*Năm mươi nghìn đồng*) hiện đang được bảo quản tại Kho bạc nhà nước huyện T D, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận số 01/2022/BBBG-CQCSĐT ngày 27 tháng 9 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện T D, tỉnh Nghệ An

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo V V Th, L V Đ.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 26/10/2022.

***Nơi nhận**:*
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- UBND thị trấn Th Gi;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện T D;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Ái